

Số: 25/QĐ-UBND

Tân Linh, ngày 05 tháng 01 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách xã và kế hoạch hoạt động tài chính khác đã được hội đồng nhân dân xã quyết định năm 2025

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂN LINH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;  
Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;  
Căn cứ thông tư 343/2016/ TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;  
Căn cứ Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân xã Tân Linh về việc quyết định dự toán ngân sách năm 2025;

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Công bố công khai dự toán ngân sách và kế hoạch hoạt động tài chính khác đã được HĐND quyết định năm 2025 của xã Tân Linh.

(Có phụ biểu từ số 108/CK TC-NSNN đến số 112 /CK TC-NSNN và thuyết minh kèm theo Quyết định này)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3:** Văn phòng Ủy ban nhân dân và các bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã
- Các trưởng thôn trong xã;
- Lưu như điều 3;



**Đình Xuân Tuyền**

**BIÊN BẢN**

Về việc niêm yết công khai dự toán ngân sách và kế hoạch thu, chi các hoạt động tài chính khác ở xã năm 2025 đã được HĐND quyết định

Hôm nay, hồi 08 giờ ngày 05 tháng 01 năm 2025, tại UBND xã Tân Linh

- |                           |                             |
|---------------------------|-----------------------------|
| 1. Ông: Lê Văn Năm        | - Chức vụ: CTHĐND xã        |
| 2. Ông: Đinh Xuân Tuyên   | - Chức vụ: Chủ tịch UBND xã |
| 3. Ông: Hoàng Quang Tuyên | - Chức vụ: Kế toán NS xã    |
| 4. Ông: Dương Thanh Giao  | - Chức vụ: Cán bộ văn phòng |

Có sự chứng kiến của:

- |                        |                                      |
|------------------------|--------------------------------------|
| 5. Bà : Đinh Thị Thành | - Chủ tịch MTTQ xã – trưởng ban GSCĐ |
|------------------------|--------------------------------------|

**\*/ Nội dung:** Xác nhận kết quả niêm yết công khai dự toán ngân sách và kế hoạch thu chi các hoạt động tài chính khác ở xã năm 2025 đã được HĐND quyết định với nội dung sau:

- Nội dung niêm yết: Ủy ban nhân dân xã Tân Linh đã công khai dự toán ngân sách và kế hoạch thu chi các hoạt động tài chính khác ở xã năm 2025 đã được HĐND quyết định.

- Thời gian niêm yết công khai là 30 ngày: bắt đầu kể từ ngày 05/01/2025 đến hết ngày 06/02/2025

- Hình thức niêm yết: Dán niêm yết tại Trụ sở UBND xã Tân Linh .

Biên bản lập xong hồi 9 giờ cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN



**Dương Thanh Giao**

TM. UBND XÃ TÂN LINH  
CHỦ TỊCH



**Đinh Xuân Tuyên**

ĐẠI DIỆN NHỮNG NGƯỜI DỰ HỌP  
Kế toán



**Hoàng Quang Tuyên**

Chủ tịch MTTQ



**Đinh Thị Thành**

**THUYẾT MINH**

**Công khai dự toán ngân sách xã và kế hoạch hoạt động tài chính khác đã được hội đồng nhân dân quyết định năm 2025**

*(Kèm theo Quyết định số: 25 /QĐ- UBND ngày 05/01/2025)*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ thông tư 343/2016/ TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

UBND xã Tân Linh thuyết minh dự toán ngân sách năm 2025 xã như sau:

**1. Về thu ngân sách**

**Năm 2025 HĐND xã phê chuẩn kế hoạch thu là :**

Tổng thu ngân sách nhà nước năm 2025: 10.144.000đồng . Trong đó:

- Thu cân đối : 530.000.000 đồng. NS xã hưởng 247.000.000 đồng
- + Thu ngoài quốc doanh : 186.000.000 đồng
- + Phí, lệ phí : 30.000.000 đồng
- + Thuế thu nhập cá nhân : 283.000.000 đồng
- + Lệ phí trước bạ nhà đất : 30.000.000 đồng
- + Thu khác tại xã : 5.000.000 đồng
- Thu trợ cấp: 9.614.000.000 đồng
- + Trợ cấp cân đối : 9.614.000.000 đồng
- Thu chuyển nguồn cải cách tiền lương: 0 đồng

**2. Về chi ngân sách**

**Kế hoạch chi được HĐND phê duyệt:**

Tổng chi ngân sách năm 2025 : 10.043.000.000 đồng

Trong đó : - Chi thường xuyên : 9.861.000.000đồng

- Tiết kiệm chi: 69.000.000 đồng

- Dự phòng: 113.000.000 đồng

Trên đây là báo cáo công khai thuyết minh dự toán ngân sách xã và kế hoạch hoạt động tài chính khác đã được hội đồng nhân dân quyết định năm 2025

## CÁN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025



(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: 1000 đồng

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	10.144.000	TỔNG SỐ CHI	9.974.000
I. Các khoản thu xã hưởng 100 %	31.000	I. Chi đầu tư phát triển	9.861.000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	499.000	II. Chi thường xuyên	113.000
III. Thu bổ sung	9.614.000	III. Dự phòng	
- Bổ sung cân đối ngân sách	9.614.000		
- Bổ sung có mục tiêu			
IV. Thu chuyển nguồn			

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.

**DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025**

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

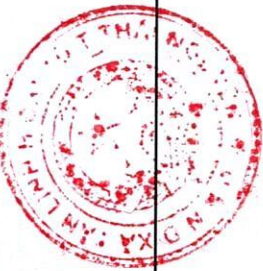
Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2025	
		THU NSNN	THU NSX
A	B	3	4
	<b>TỔNG THU</b>	<b>10.144.000</b>	<b>9.861.000</b>
<b>I</b>	<b>Các khoản thu 100%</b>	<b>31.000</b>	<b>31.000</b>
	Phí, lệ phí	26.000	26.000
	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác		
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp		
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định		
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định		
	Đóng góp của nhân dân theo quy định		
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân		
	Thu khác	5.000	5.000
<b>II</b>	<b>Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>	<b>499.000</b>	<b>216.000</b>
1	Các khoản thu phân chia		
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp		
	- Thuế hộ khoán cố định (GTGT)		
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	283.000	
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	30.000	30.000
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định		
	- Thuế TNCN từ chuyển nhượng BĐS	186.000	186.000
	- Thuế TNCN từ sản xuất kinh doanh		
	-		
	...		
<b>III</b>	<b>Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)</b>		
<b>IV</b>	<b>Thu chuyển nguồn</b>		
<b>V</b>	<b>Thu kết dư ngân sách năm trước</b>		
<b>VI</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>9.614.000</b>	<b>9.614.000</b>
	- Thu bổ sung cân đối	9.614.000	9.614.000
	- Thu bổ sung có mục tiêu	0	0

**DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025***(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)*

Đơn vị: 1000đồng

ST T	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2025		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1=2+3	2	3
	<b>TỔNG CHI</b>	<b>9.861.000</b>		<b>9.861.000</b>
<b>I</b>	<b>Chi thường xuyên</b>	<b>9.861.000</b>		<b>9.861.000</b>
1	Chi giáo dục	0		0
2	Chi ứng dụng chuyển giao công nghệ	0		0
3	Chi y tế	75.100		75.100
4	Chi văn hóa, thông tin	35.000		35.000
5	Chi phát thanh truyền hình			0
6	Chi thể dục thể thao	25.000		25.000
7	Chi bảo vệ môi trường			0
8	Chi các hoạt động kinh tế	25.000		25.000
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	9.543.900		9.543.900
10	Chi cho công tác xã hội	41.000		41.000
11	Chi khác	3.000		3.000
12	Dự phòng ngân sách	113.000		113.000



**DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2025**  
(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: 1000 đồng

Tên công trình <b>TỔNG SỐ</b>	Thời gian khởi công hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị đã thanh toán đến 31/12/2024	Giá trị thực hiện đến 31/12/2024	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân				Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
1. Công trình chuyển tiếp								
-								
Trong đó: hoàn thành trong năm								
-								
-								
2. Công trình khởi công mới								
-								
-								
Trong đó: hoàn thành trong năm								
-								
-								
...								

Ghi chú: (1) Theo phân cấp của tỉnh

## KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2025

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: 1000 đồng

NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2024 (năm hiện hành)			KẾ HOẠCH NĂM 2025		
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)
<b>TỔNG SỐ</b>						
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách	<b>152.000</b>	<b>152.000</b>	-	<b>157.000</b>	<b>157.000</b>	-
Quỹ trẻ thơ	26.000	26.000		26.000	26.000	
Quỹ tình nghĩa	11.000	11.000		11.000	11.000	
Quỹ vì người nghèo	33.000	33.000		33.000	33.000	
Quỹ nhân đạo	11.000	11.000		11.000	11.000	
Quỹ khuyến học	18.000	18.000		18.000	18.000	
Quỹ Người cao tuổi	23.000	23.000		26.000	26.000	
Quỹ phòng chống thiên	30.000	30.000		32.000	32.000	
2. Các hoạt động sự nghiệp						
+ Chợ						
+ Bến bãi						
+						
+ ...						
...						

Ghi chú: Chênh lệch (+) thu lớn hơn chi

Chênh lệch (-) thu nhỏ hơn chi